

BỘ CÔNG AN
Số: 08/2016/TT-BCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 2 năm 2016

THÔNG TƯ

Quy định trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp

Căn cứ Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định trang phục cho lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết về mẫu, cấu tạo, màu sắc, kiểu dáng trang phục, sao hiệu, cấp hiệu, phù hiệu, ký hiệu, biển hiệu (sau đây gọi chung là trang phục); niên hạn, cấp phát và sử dụng trang phục của lực lượng bảo vệ tại các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam (sau đây gọi chung là cơ quan, doanh nghiệp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thông tư này áp dụng đối với:

a) Lực lượng bảo vệ tại các cơ quan, doanh nghiệp;

b) Cơ quan, doanh nghiệp Việt Nam; doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

c) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp.

2. Các cơ quan, doanh nghiệp và lực lượng bảo vệ trong các cơ quan, doanh nghiệp do Công an nhân dân và Quân đội nhân dân quản lý không thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư này.

Điều 3. Yêu cầu đối với trang phục của lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp

1. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với yêu cầu công tác của lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp.

2. Bảo đảm chất lượng, chủng loại, mẫu mã theo quy định tại Thông tư này.

3. Bảo đảm được trang bị, sử dụng đúng đối tượng, đúng mục đích.

Điều 4. Quy định về mẫu trang phục của lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp

Ban hành kèm theo Thông tư này biểu mẫu trang phục của lực lượng bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Sao hiệu (mẫu số 01).

2. Cấp hiệu (mẫu số 02).

3. Phù hiệu (mẫu số 03).

4. Biển hiệu (mẫu số 04).

5. Ký hiệu (mẫu số 05).

6. Mũ (mẫu số 06).

7. Quần, áo xuân hè (mẫu số 07).

8. Quần, áo thu đông (mẫu số 08).

9. Caravat (mẫu số 09).

10. Dây lưng (mẫu số 10).

11. Bít tất (mẫu số 11).

12. Giày da (mẫu số 12).

13. Quần áo đi mưa (mẫu số 13).

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Sao hiệu

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo: Tám lá chắn nằm giữa hai cành tùng bao quanh; phần lá chắn nổi cao hơn cành tùng, mặt lồi. Giữa tám lá chắn là ngôi sao năm cánh, hai bên có hình bông lúa. Chữ “BẢO VỆ” trên nền dải lụa có hình bánh xe lịch sử. Sóng lá nổi, các lá đánh tia theo chiều cong của lá, độ nổi của sóng lá so với mép lá là 01 mm.
3. Màu sắc: Cành tùng mạ màu trắng; dải lụa, bánh xe, bông lúa, đường viền lá chắn, ngôi sao mạ hợp kim màu vàng; nền bông lúa, chữ “BẢO VỆ” màu xanh lam đậm; nền ngôi sao tia nổi sơn men kính màu đỏ đun.

Điều 6. Cấp hiệu

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo: Nền cấp hiệu được may bằng băng dệt bên trong có cốt nhựa. Giữa cấp hiệu thêu hình lá chắn, bao quanh lá chắn là hai bông lúa chéo cuống, giữa lá chắn là ngôi sao vàng năm cánh. Phía đầu vát nhọn của cấp hiệu có gắn cúc cấp hiệu bằng kim loại, cúc cấp hiệu được dập nổi ngôi sao năm cánh tâm giữa, bao quanh viền là hai bông lúa, chữ “BV” ở dưới. Phía đầu không vát nhọn của cấp hiệu có từ 01 đến 03 vạch ngang phân cấp, độ rộng của vạch ngang phân cấp là 06 mm, khoảng cách giữa hai vạch liền kề là 05 mm.
3. Màu sắc: Nền cấp hiệu màu xanh lam, viền xung quanh màu vàng sẫm. Hình lá chắn ở giữa cấp hiệu màu xanh dương; viền lá chắn, hai bông lúa, ngôi sao màu vàng. Cúc cấp hiệu màu trắng bạc. Vạch ngang phân cấp màu vàng tươi.

Điều 7. Phù hiệu

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo: Phù hiệu hình thoi, bên trong có cốt nhựa, tâm giữa phù hiệu có chữ “BV” bằng kim loại, phía sau phù hiệu có ghim để cài trên đầu cổ áo.
3. Màu sắc: Nền phù hiệu màu xanh lam, chữ “BV” màu trắng bạc.

Điều 8. Biển hiệu

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo: Biển hiệu được làm bằng giấy cứng, khổ 9 cm x 5,5 cm.
 - Trên cùng là gạch ngang, trong đó: Bên trái là sao hiệu bảo vệ, bên phải có các dòng chữ tên cơ quan, doanh nghiệp chủ quản cấp trên (cỡ chữ 10 in hoa đậm), tên cơ quan, doanh nghiệp trực tiếp quản lý (cỡ chữ 12 in hoa đậm).
 - Phía dưới gạch ngang biển hiệu: Bên trái là ảnh của người được cấp biển hiệu cỡ 2 cm x 3 cm. có đóng dấu giáp lai cơ quan, doanh nghiệp. Bên phải từ trên xuống là chữ “BẢO VỆ” cỡ chữ 16 in hoa đậm, họ tên, số hiệu người được cấp biển hiệu, ngày cấp biển hiệu cỡ chữ 14 in thường đậm.
 - Các chữ trong biển hiệu sử dụng phông chữ tiếng Việt Times New Roman - Unicode.
 - Biển hiệu được cài phía trên túi áo ngực bên trái.
3. Màu sắc: Nền biển hiệu màu vàng nhạt; đường viền, gạch ngang và chữ “BẢO VỆ” màu đỏ, các chữ còn lại màu đen.

Điều 8. Ký hiệu

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 05 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo: Ký hiệu hình tám lá chắn, phía trên là dải lụa. Trên nền dải lụa có chữ “BẢO VỆ” nằm giữa, hai bên có ngôi sao năm cánh. Giữa ký hiệu là lá cờ đỏ sao vàng nằm ở trong hình tròn với các tia sáng bao quanh. Phía dưới là hình tượng nhà máy, cơ quan, công trường. Dưới cùng là hình nửa bánh xe có dòng chữ “CƠ QUAN” hoặc “DOANH NGHIỆP”.
3. Màu sắc: Lá cờ đỏ, sao vàng, các tia sáng bao quanh màu vàng sẫm; hình tượng nhà máy, cơ quan, công trường màu xanh lam.

Điều 10. Mũ

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Cấu tạo:
 - a) Mũ kê-pi: Phong mũ hình tròn, mặt trước mũ có tán ôzê đeo sao hiệu bảo vệ, mỗi bên mang tán hai ôzê thoát khí. Phía trước trên lưới trai có dây trang trí bằng sợi tết

kiểu đuôi sam màu vàng, mỗi đầu dây có một cúc kim loại mạ màu trắng gắn vào thành cầu mũ.

b) Mũ mềm: Mặt mũ được dựng bằng nhựa cứng, quả mũ gồm bốn mảnh, phong mũ có lót. Trán mũ có ôzê lắp sao hiệu bảo vệ, hai bên mang mũ mỗi bên có ba ôzê thoát khí, phía trong chân cầu may bằng vải giả da, phía sau mũ có dây điều chỉnh.

c) Mũ cứng: Mũ hình ô van, cốt được làm từ bột giấy, ngoài bọc một lớp vải, trán mũ được tán một ôzê, hai bên má quả mũ mỗi bên tán hai ôzê thoát khí, trong lòng có quai, cầu mũ.

3. Màu sắc: Mũ màu tím than. Riêng mũ kê-pi có dây trang trí màu vàng, cúc kim loại màu trắng.

Điều 11. Quần áo xuân hè

1. Kiểu dáng: Theo mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư này, cụ thể như sau:

a) Áo ngắn tay

- Áo nam: Áo kiểu cổ đứng. Thân trước ngực may hai túi ốp ngoài, bì túi may đố, nắp túi vát nhọn. Nẹp bong một hàng sáu chiếc cúc nhựa cùng màu vải, may bật vai đeo cấp hiệu. Thân sau cầu vai rời xếp hai ly. Tay ngắn cửa tay may lật ra ngoài, trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ cơ quan hoặc doanh nghiệp. Gấu áo bằng.

- Áo nữ: Kiểu áo sơ mi chiết ly cổ bẻ. Thân trước may hai túi dưới ốp ngoài, miệng túi chéo. Nẹp bong một hàng bốn chiếc cúc nhựa cùng màu vải, may bật vai đeo cấp hiệu, lắp ken vai. Thân sau may chắp sống lưng. Tay ngắn kiểu bán mang, cửa tay may lật ra ngoài, trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ cơ quan hoặc doanh nghiệp. Gấu áo bằng. May bọc vòng nách.

b) Áo dài tay

- Áo nam: Áo kiểu cổ đứng. Thân trước ngực may hai túi ốp ngoài, bì túi may đố, nắp túi vát nhọn. Nẹp bong một hàng sáu chiếc cúc nhựa cùng màu vải, may bật vai đeo cấp hiệu. Thân sau cầu vai rời xếp hai ly. Tay dài có măng séc cài cúc, may thép tay, cửa tay mỗi bên xếp hai ly lật về phía thép tay, trên cánh tay trái may dán ký hiệu bảo vệ cơ quan hoặc doanh nghiệp. Gấu áo bằng.